

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP HÒA  
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hiệp Hòa, ngày 21 tháng 5 năm 2024

Số: 26/2024/QĐST-DS

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 283/2024/TLST- DS ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

### XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S ( S1)

Địa chỉ: Số G, phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: bà Ngô Thu H- Chức vụ Tổng giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Xuân Q – Chức vụ giám đốc S1 Chi Nhánh K.

Người đại diện uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Văn V – Chuyên viên mua bán nợ TSBD nợ ngân hàng S1

Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1991

Chị Phùng Thị P, sinh năm 1992

Đều địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Đ, chị P: Ông Trần Văn M, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công nhận sự thỏa thuận giữa Ngân hàng TMCP S (S1) do ông Nguyễn Văn V đại diện theo ủy quyền và anh Trần Văn Đ và chị Phùng Thị P do ông Trần Văn M đại diện theo ủy quyền:

Anh Trần Văn Đ và chị Phùng Thị P phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán trả ngân hàng S1 số tiền dư nợ tính đến ngày 12/5/2024 là 673.948.311 đồng (trong đó tiền gốc là 400.000.000 đồng và tiền lãi là 174.074.983 đồng và nợ lãi quá hạn 99.873.328 đồng). Từ ngày 13/5/2024 anh Đ, chị P phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 178/2017/HĐHM-CN/SHB.112100 ngày 06/12/2017 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Trường hợp quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà anh Đ, chị P không thanh toán trả được tiền gốc và tiền lãi cho ngân hàng thì anh Đồng C P đồng ý cho ngân hàng phát mại tài sản đã thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với thửa đất số 47, tờ bản đồ số 70, diện tích 576,8m<sup>2</sup> (trong đó đất ở 360m<sup>2</sup> và đất vườn 216,8 m<sup>2</sup>) tại thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: Q 037868, do UBND huyện H, tỉnh Bắc Giang cấp ngày 14/05/2001 cho hộ ông Trần Văn M, ngày 17/11/2017, được chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện H xác nhận: Tặng cho QSD đất cho ông Trần Văn Đ CMTND số 122.031/896. Địa chỉ: Thôn N, xã C theo hồ sơ số 6295 ngày 15/11/2017 (Theo KQĐĐ BĐĐC, thửa đất số 47, tờ 70, diện tích 576,8m<sup>2</sup>). Vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số : 00116 QSDD/QĐ 158 QĐ-UB(H) để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Văn Đ và chị Phùng Thị P phải liên đới chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 2.300.000 đồng và 15.478.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Hoàn trả Ngân hàng TMCP S (S1) do ông Nguyễn Văn V đại diện theo ủy quyền số tiền 14.548.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm bốn tám nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003595 ngày 14/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa. Ngân hàng TMCP S được nhận lại số tiền 2.300.000 đồng chi phí tố tụng do anh Đ, chị P giao nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS H.Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN****Đào Thị Oanh**